

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1:  
Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026 Thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế,  
hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện  
Mắt Bình Định năm 2025-2026**

### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT BÌNH ĐỊNH.

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Mắt tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 1427/QĐ-BVM ngày 04/11/2024 của Bệnh viện Mắt Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026;*

*Căn cứ Quyết định số 1565/QĐ-BVM ngày 21/11/2024 của Giám đốc Bệnh viện Mắt Bình Định về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026 thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026;*

*Căn cứ Báo cáo đánh giá số: 01/BCĐG-TCG ngày 27/12/2024 của tổ chuyên gia của Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026 thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026;*

*Căn cứ Tờ trình số: 67/TTr-TCG ngày 13/01/2024 của Tổ trưởng Tổ chuyên gia về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026 thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế*

phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 16/01/2025 của Tổ thẩm định về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

Xét đề nghị của Phó khoa Dược VTYTTB-XN-CNK, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026 thuộc Dự toán Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026, bao gồm:

Tên Dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế, hóa chất y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và dự phòng của Bệnh viện Mắt Bình Định năm 2025-2026;

Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Mua sắm vật tư y tế năm 2025-2026;

Tên đơn vị trúng thầu và Giá trúng thầu: (Phụ lục kèm theo);

Nguồn vốn: Bao gồm nguồn thu quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của Bệnh viện Mắt Bình Định;

Thời gian thực hiện gói thầu/Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và không quá ngày 31/12/2026;

Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

**Điều 2.** Giao Khoa Dược-VTYTTB-XN-CNK, Phòng Tổ chức-Hành chính-Tài chính căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Phó khoa Dược VTYTTB-XN-CNK, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính, nhà thầu trúng thầu và các khoa/phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Sở Y tế (Báo cáo);
- Như Điều 3;
- Các khoa/phòng;
- Lưu: VT, KD.

**GIÁM ĐỐC**



★ Nguyễn Thanh Triết

**Phụ lục: TÊN NHÀ THẦU VÀ GIÁ ĐỀ NGHỊ TRÚNG THẦU**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVM ngày /01/2025 của Bệnh viện Mắt)

Tên nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN DUỠC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR).

Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhon, Tỉnh Bình Định

Mã định danh: vn4100259564

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
1	5	PP2400412428	Bơm tiêm nhựa 1ml	Bơm tiêm ECO sử dụng 1 lần 1ml	* Dung tích: 1ml * Thành phần: + Kim: Làm bằng thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, có nắp chụp bảo vệ Kim 26G x 1/2' + Ống Xylanh, Pit tông: chất liệu nhựa dùng trong y tế + Gioăng: chất liệu cao su dùng trong y tế Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc	BT ECO	Số: 220000012/P CBB-NB	MPV/ Việt Nam	Việt Nam	Cái	21.400	577	12.347.800	N03.01.070.0 976.000.0031
2	21	PP2400412444	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Găng Phẫu thuật tiệt trùng	- Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột ngô biến tính chống dính, thấm thấu được. Sản phẩm được sản xuất theo công nghệ chất lượng cao. Tiệt trùng bằng khí EO, tiệt trùng từng đôi một. Găng có tay phải tay trái riêng biệt, bền, không rách, không lủng, có viền mép, bề mặt nhám, ôm sát lòng bàn tay, dễ thao tác khi sử dụng. - Găng phẫu thuật tiệt trùng các số được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 10282:2016. - Chiều dài (min): 280 mm. - Chiều dày 1 lớp: 0,15±0,03 mm. - Chiều rộng: số 6.5: 83±5mm; số 7.0: 89±5mm; số 7.5: 95±5mm. - Cường lực kéo đứt: trước già hóa ≥ 12.5N; sau già hóa ≥ 9.5N. - Độ đàn hồi: trước già hóa ≥ 700%, sau già hóa ≥ 550%. - Găng đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015; ISO 13485:2016	GPT	Số: 2100025ĐK LH/BYT-TB-CT	Merufa/ Việt Nam	Việt Nam	Đôi	56.000	3.400	190.400.000	N03.06.050.0 963.000.0002
3	31	PP2400412454	Kim tiêm dùng lấy thuốc	Kim tiêm ECO	* Chất liệu: Thép không rỉ, đầu kim sắc nhọn, có nắp chụp bảo vệ. * Số 18G. * Tiệt trùng.	KT ECO	Số: 2100020ĐK LH/BYT-TB-CT	MPV/ Việt Nam	Việt Nam	Cái	3.500	218	763.000	N03.01.070.0 976.000.0031
<b>Danh mục gồm 03 mặt hàng</b>												<b>Giá trị</b>	<b>203.510.800</b>	

**Bảng chữ: Hai trăm lẻ ba triệu năm trăm mười nghìn tám trăm đồng.**

Tên nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ THĂNG LỢI

Địa chỉ: Lô 20 Đường D1, Khu QHDC Khu vực 6, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhon, Tỉnh Bình Định

Mã định danh: vn4100730085

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
-----	-----------------	------------	--------------	---	----------------------------	----------------------------------	------------	-------------------------------	---------	--------	----------	-----------------------	------------------	-------------------------------

1	6	PP2400412429	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đơn sợi	Chi không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 6/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm	Chi không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 6/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm . Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO Xuất xứ: Việt Nam	M07E13	2300676 ĐKLH/ BYT-HTTB	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	90	36.750	3.307.500	N05.02.030.1141.000.0301
2	7	PP2400412430	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đơn sợi	Chi không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 7/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm	Chi không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 7/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm . Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO Xuất xứ: Việt Nam	M05E13	2300676 ĐKLH/ BYT-HTTB	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	72	44.100	3.175.200	N05.02.030.1141.000.0297
3	8	PP2400412431	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đơn sợi	Chi không tan tổng hợp Teklon (Nylon) số 10/0, dài 30 cm, 2 kim hình thang 3/8c, dài 6 mm	Chi không tan tổng hợp Teklon (Nylon) số 10/0, dài 30 cm, 2 kim hình thang 3/8c, dài 6 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO Xuất xứ: Việt Nam	TM02DLM 06X2L30	2300676 ĐKLH/ BYT-HTTB	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	3.000	99.750	299.250.000	N05.02.030.1141.000.0301
4	9	PP2400412432	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đơn sợi	Chi không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 10/0, dài 20 cm, 2 kim thẳng hình thang, dài 16 mm	Chi không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 10/0, dài 20 cm, 2 kim thẳng hình thang, dài 16 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO Xuất xứ: Việt Nam	PP02RR 16L20	2100318 ĐKLH/ BYT-TB-CT	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	100	189.000	18.900.000	N05.02.030.1141.000.0407
5	10	PP2400412433	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi	Chi không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 6/0, dài 75 cm, kim tam giác 1/2c, dài 13 mm	Chi không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 6/0, dài 75 cm, kim tam giác 1/2c, dài 13 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO. Xuất xứ: Việt Nam	S07D13	2100081 ĐKLH/ BYT-TB-CT	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	24	36.225	869.400	N05.02.030.1141.000.0356
6	11	PP2400412434	Chi phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi	Chi không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 7/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm	Chi không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 7/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 13 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide. Tiêu chuẩn: ISO. Xuất xứ: Việt Nam	S05E13	2100081 ĐKLH/ BYT-TB-CT	CPT/Việt Nam	Việt Nam	Tép	24	36.225	869.400	N05.02.030.1141.000.0353
<b>Danh mục gồm 06 mặt hàng</b>												<b>Giá trị</b>	<b>326.371.500</b>	
<b>Bảng chữ: Ba trăm hai mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi một nghìn năm trăm đồng.</b>														

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BACH QUANG

Địa chỉ: (Văn phòng giao dịch tại TP.HCM) 56 Tân Canh, Phường 1, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Mã định danh: vn0302657715

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
1	13	PP2400412436	Dao mổ mắt	Dao chọc tiền phòng 15 độ	* Chất liệu: lưỡi dao bằng thép không gỉ. * Thiết kế: Dao phụ 15 độ, sử dụng trong phẫu thuật thủy tinh thể. * Tiệt trùng. * Xuất xứ: G7 (Mỹ).	961501	220000020/P CBB-BYT, ngày 01/01/2022	Surgistar, Inc/Mỹ	Mỹ	Cái	1.400	74.000	103.600.000	N05.03.020.4 026.175.0008
2	14	PP2400412437	Dao mổ mắt	Dao mổ Phaco 2,2mm	* Dao tạo đường hầm trong mổ phaco, chất liệu thép không gỉ, kích thước lưỡi dao 2.2mm. *Tiệt trùng. * Xuất xứ: G7 (Mỹ).	962268	220000020/P CBB-BYT, ngày 01/01/2022	Surgistar, Inc/Mỹ	Mỹ	Cái	1.400	138.450	193.830.000	N05.03.020.4 026.175.0002
<b>Danh mục gồm 02 mặt hàng</b>												<b>Giá trị</b>	<b>297.430.000</b>	
<b>Bảng chữ: Hai trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng.</b>														

Tên nhà thầu: CONG TY TNHH KIM HUNG

Địa chỉ: 86 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Mã định danh: vn0101032110

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
1	16	PP2400412439	Dây silicon mổ sụp mí	Dây silicon mổ sụp mí	Dây chất liệu silicon, có đầu nối cố định sleeve bằng silicon giúp kiểm soát lực căng / lực kéo tốt hơn Hai kim đầu nhọn, chất liệu kim loại, chiều dài 58mm Dây và kim kết nối hoàn hảo với nhau Không cần mô tự thân Đóng gói tiệt trùng, hộp / 3 cái	S3.1000	Số: 2300091ĐK LH/BYT-TB- CT	FCL/ Pháp	Pháp	Cái	24	3150000	75.600.000	N07.03.200.2 119.240.0020
2	17	PP2400412440	Ống dây Silicon đặt lệ quán	Dây silicon mổ tiếp khẩu lệ mũi BIKA	Dây silicon mổ tiếp khẩu lệ mũi + Dây chất liệu silicon y tế, đường kính 0.64mm + Que dẫn chất liệu kim loại, 2 que dẫn đầu tù, đường kính 0.8mm, dài 80mm + Đóng gói vô trùng, hộp / 3 cái	S1.1000/ S1.1250	Số: 2300468ĐK LH/BYT- HTTB	FCL/ Pháp	Pháp	Cái	18	3150000	56.700.000	N07.03.200.2 119.240.0009 / N07.03.200.2 119.240.0016
<b>Danh mục gồm 02 mặt hàng</b>												<b>Giá trị</b>	<b>132.300.000</b>	
<b>Bảng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng.</b>														

Tên nhà thầu: CONG TY CỔ PHẦN THIÊN TRƯỜNG

Địa chỉ: Căn hộ 501, nhà 2-67B Lương Thế Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Mã định danh: vn0101442741

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
-----	-----------------	------------	--------------	--	----------------------------	----------------------------------	------------	-------------------------------	---------	--------	----------	-----------------------	------------------	-------------------------------

1	18	PP2400412441	Dịch nhày dùng trong phẫu thuật mắt	Dịch nhày dùng trong phẫu thuật Phaco Aurovisc	* Thành phần: Hydroxypropyl Methylcellulose 2% (Hypromellose Ophthalmic Solution 2,0%) * Độ tập trung: 20mg/ml (2%). * Trọng lượng phân tử: 86 000 daltons. * Độ nhầy: 3000-4500cPs. * Độ thấm thấu: 250-350 mOsm / kg. * PH: 6,0-7,8. * Có kim bơm hút đi kèm. * Đóng gói: 2 ml trong ống đã tiệt trùng.	Aurovisc	Số công bố: 220000474/P CBB-BYT ngày 11/01/2022	Aurolab/Cộ ng hòa Ấn Độ	Cộng hòa Ấn Độ	Ổng	4.400	66.000	#####	N07.03.040.0 304.115.0001
---	----	--------------	--	--	--	----------	---	-------------------------------	-------------------	-----	-------	--------	-------	------------------------------

**Danh mục gồm 01 mặt hàng** **Giá trị** **290.400.000**

*Bảng chữ: Hai trăm chín mươi triệu bốn trăm nghìn đồng.*

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH VISIONARY MEDICAL

Địa chỉ: Số 71 ngõ 189 đường Đông Khê, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Mã định danh: vn0202164480

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
1	37	PP2400412460	Miếng dán mi loại to	Băng dán mi lớn	* Băng phim dính y tế trong suốt * Giấy lót trắng Silicone hàm lượng 63%; * Lớp Film Polyurethane hàm lượng 12%; * Nền keo Acrylate hàm lượng 25%; * Kích cỡ: 10cm x 12cm.	A1012M	240000001/P CBA-HP, Ngày 10/01/2024	Zibo Qichuang medical products Co.,Ltd/ Trung Quốc	Trung Quốc	Cái	17.000	8.500	144.500.000	N02.02.010.4 496.279.0002

**Danh mục gồm 01 mặt hàng** **Giá trị** **144.500.000**

*Bảng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng.*

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH LEGATEK

Địa chỉ: 191/17 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã định danh: vn0107594451

STT	STT theo E-HSMT	Mã phần/lô	Tên hàng hóa	Tên thương mại/tên thường dùng/tên Tiếng Anh	Quy cách kỹ thuật/đóng gói	Chủng loại (model) / Mã sản phẩm	GPLH/ GPNK	Hãng sản xuất - Nước sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá dự thầu (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT
1	42	PP2400412465	Que nhuộm giác mạc Fluorescein	Nhuộm giác mạc	Test thử giác mạc Floro Touch + Hộp 100 que + Mỗi que tâm 1 mg Fluorescein sodium + Đóng gói vô trùng từng que, bao film trong 1 mặt	MIPL/A4/1 00	190001230/P CBA-HN	Madhu/ Ấn Độ	Ấn Độ	Hộp	17	420.000	7.140.000	N07.03.050.4 972.115.0001

**Danh mục gồm 01 mặt hàng** **Giá trị** **7.140.000**

*Bảng chữ: Bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng.*